

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng % và điểm
			Nhận biết TN	Thông hiểu		Vận dụng TL	
				TN	TL		
1	GD KN SỐNG	Bài 7: Thích ứng với thay đổi	6 20%	1 3.3%	1 20%		43.3% 4.33đ
	GD KINH TẾ	Bài 8: Tiêu dùng thông minh	6 20%	2 6.6%		2 30%	56.6% 5.66đ
Tỉ lệ			40%	10%	20%	30%	100%
Tỉ lệ chung			40%	30%		30%	100%

Stt	Chương/ chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
	GD KN SỐNG	Bài 7: Thích ứng với thay đổi	Nhận biết: Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình. Thông hiểu: Giải thích được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống. Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống. Vận dụng: Thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.	6	2	

	GD KINH TẾ	Bài 8: Tiêu dùng thông minh	Nhận biết: Nêu được thế nào là tiêu dùng thông minh. Nêu được các lợi ích của tiêu dùng thông minh. Thông hiểu: Mô tả được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,...). Vận dụng: Đánh giá được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh. Biết cách kích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh. Vận dụng cao: Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.	6	2		1
Số câu/loại câu				12 TN	3 TN	1 TL	2 TL
Tỉ lệ %				40	10	20	30
<i>Tổng hợp chung</i>				40	30		30

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề A

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài

Câu 1: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng những thay đổi đến từ môi trường có thể xảy ra với mỗi cá nhân và gia đình?

- A. Bão lụt. B. Lũ quét. C. Sạt lở đất. D. Sức khỏe suy giảm.

Câu 2: Trong cuộc sống, mỗi cá nhân có thể phải đối mặt với nỗi đau mất mát người thân. Đó chính là thay đổi đến từ

- A. môi trường. B. gia đình.
C. chính sách pháp luật. D. khoa học – công nghệ.

Câu 3: Những thay đổi dưới đây đâu là thay đổi đến từ thiên nhiên?

- A. Thiên tai (bão lụt...). B. Kinh tế sa sút.
C. Máy móc tự động hóa. D. Sức khỏe suy giảm.

Câu 4: Điền vào chỗ chấm cho phù hợp “Những thay đổi có thể đến từ ... bên ngoài hay từ ... mỗi người.”

- A. điều kiện; người thân. B. tác động; nội tâm.
C. yếu tố; gia đình. D. hoàn cảnh; bản thân.

Câu 5: Khi có một sự thay đổi đột ngột, bạn thường xử lý như thế nào?

- A. Hoảng loạn và không biết phải làm gì.
B. Giữ bình tĩnh, tìm cách chấp nhận và thích ứng.
C. Chờ đợi và xem xét tình hình trước khi hành động.
D. Sợ hãi và nhờ người khác giúp đỡ.

Câu 6: Bạn V gặp nhiều khó khăn về học tập, khi phải sơ tán đến nơi ở tạm do hậu quả của lũ quét. Sự thay đổi chính xảy ra trong cuộc sống đến với bạn V là về

- A. môi trường sống. B. gia đình. C. sức khỏe. D. việc làm.

Câu 7: Việc thích ứng với những thay đổi sẽ giúp mỗi người

- A. sống cởi mở, lạc quan trong cuộc sống.
B. vượt qua khó khăn, sự thay đổi của hoàn cảnh.
C. tạo dựng được lối sống hiện đại.
D. sống khép mình, ít giao tiếp hơn.

Câu 8: Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là

- A. thích gì mua nấy. B. mua hàng nhập khẩu.
C. chi tiêu có kế hoạch. D. mua hàng giảm giá.

Câu 9: Điền vào chỗ chấm: “Cũng có nhiều trường hợp người tiêu dùng đầu tư nhiều tiền bạc nhưng vẫn không lựa chọn được đồ dùng ..., gây lãng phí.”

- A. vừa ý. B. hấp dẫn. C. hiện đại. D. phù hợp.

Câu 10: “Chỉ mua những vật dụng thiết yếu, phù hợp với nhu cầu, khả năng thanh toán của bản thân” là nội dung nào của các cách tiêu dùng thông minh sau?

- A. Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí. B. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
C. Sử dụng sản phẩm an toàn. D. Lựa chọn phương thức thanh toán hợp lí.

Câu 11: Biểu hiện của tiêu dùng **kém** thông minh là lựa chọn

- A. hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- B. tiết kiệm, hiệu quả.
- C. chạy theo trào lưu.
- D. luôn quan tâm chất lượng.

Câu 12: Có bao nhiêu cách tiêu dùng thông minh?

- A. Hai cách.
- B. Ba cách.
- C. Bốn cách.
- D. Năm cách.

Câu 13: Điều **không** phải là hậu quả của tiêu dùng kém thông minh?

- A. Phung phí tiền của.
- B. Gây nhiều bệnh tật.
- C. Rơi vào tình trạng thiếu hụt tài chính.
- D. Tiết kiệm thời gian.

Câu 14: Lợi ích của tiêu dùng thông minh là

- A. yên tâm các sản phẩm trên mạng xã hội.
- B. giảm áp lực cuộc sống.
- C. bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.
- D. mua sắm tùy thích.

Câu 15: “Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe” là nội dung nào của các cách tiêu dùng thông minh sau?

- A. Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lý.
- B. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
- C. Sử dụng sản phẩm an toàn.
- D. Lựa chọn phương thức thanh toán hợp lý.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Hãy mô tả các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống?

Câu 2 (2 điểm): Theo em, là học sinh cần làm gì để rèn luyện thói quen và thực hiện cách tiêu dùng thông minh? Cho 4 ví dụ về tiêu dùng thông minh của bản thân.

Câu 3 (1 điểm): *Tình huống:* Hằng tháng, bố mẹ của P thường cho bạn một khoản tiền nhỏ để chi tiêu và dự phòng khi đi lại trên đường. Nhưng P thường sử dụng số tiền này để mua sắm những món đồ mình thích nên thường hết tiền ngay trong tuần đầu tiên. Theo em, bạn P đã thể hiện là người tiêu dùng thông minh chưa? Vì sao? Nếu em là P, em sẽ làm gì với số tiền đó?

-----**Hết**-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề B

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài

Câu 1: Trong cuộc sống, mỗi cá nhân có thể phải đối mặt với thiên tai và biến đổi khí hậu. Đó là sự thay đổi chính đến từ

- A. môi trường. B. gia đình.
C. kinh tế. D. khoa học – công nghệ.

Câu 2: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng thay đổi đến từ phía gia đình có thể xảy ra với mỗi cá nhân?

- A. Gia đình có thêm thành viên mới. B. Thay đổi thu nhập.
C. Thay đổi chỗ ở. D. Chính sách mới của pháp luật.

Câu 3: Mỗi cá nhân có thể phải đối mặt với những thay đổi nào dưới đây đến từ sự phát triển của khoa học – công nghệ?

- A. Thiên tai (bão, lụt...). B. Biến đổi khí hậu.
C. Công nghiệp tự động hóa. D. Sức khỏe suy giảm.

Câu 4: Điền vào chỗ chấm: “Việc trang bị những kĩ năng để thích ứng với thay đổi là rất cần thiết giúp cuộc sống của mỗi người trở nên hơn”.

- A. thiết yếu, đẹp đẽ B. cần thiết, tốt đẹp
C. cơ bản, hạnh phúc D. thích ứng, hoạt bát

Câu 5: Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

- A. Nản lòng và bỏ cuộc. B. Lo lắng, đi xem quẻ.
C. Đổ lỗi cho người khác. D. Bình tĩnh, suy xét vấn đề sáng suốt.

Câu 6: Anh K bị tai nạn ở đôi tay, ước mơ trở thành nghệ sĩ piano không thực hiện được. Sự thay đổi xảy ra trong cuộc sống với anh K là về

- A. môi trường sống. B. gia đình. C. sức khỏe. D. thời tiết.

Câu 7: Việc thích ứng với những thay đổi sẽ giúp mỗi người

- A. hoàn thiện và phát triển bản thân. B. thu được nhiều lợi ích vật chất.
C. tạo dựng được lối sống hiện đại. D. có tinh thần lạc quan hơn.

Câu 8: Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là

- A. lãng phí. B. keo kiệt. C. tiết kiệm. D. giàu có.

Câu 9: Điền vào chỗ chấm cho phù hợp: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

- A. nhạy bén. B. thông minh. C. lanh lợi. D. chớp nhoáng.

Câu 10: “Tham khảo thông tin sản phẩm trên bao bì, qua các kênh khác nhau để tìm thông tin về sản phẩm chính xác” là nội dung nào của các cách tiêu dùng thông minh sau?

- A. Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí. B. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
C. Sử dụng sản phẩm an toàn. D. Lựa chọn phương thức thanh toán hợp lí.

Câu 11: Biểu hiện của tiêu dùng **kém** thông minh là lựa chọn

- A. hàng rẻ, số lượng nhiều. B. thanh toán phù hợp.
C. tiết kiệm, hiệu quả. D. tìm hiểu kĩ thông tin sản phẩm.

Câu 12: Có mấy biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống?

- A. Hai cách. B. Ba cách. C. Bốn cách. D. Năm cách.

Câu 13: Đâu **không** phải là hậu quả của tiêu dùng kém thông minh?

- A. Lãng phí tiền bạc. B. Ảnh hưởng sức khỏe.
C. Gây ô nhiễm môi trường D. Trì hoãn công việc.

Câu 14: Lợi ích của tiêu dùng thông minh là

- A. mua được sản phẩm có chất lượng. B. mua hàng giá rẻ.
C. thích thì mua sắm. D. thanh toán tiền mặt.

Câu 15: “ Thanh toán tiền mặt hoặc trực tuyến, kiểm tra sản phẩm, hóa đơn, lưu giữ chứng từ giao dịch” là nội dung nào của các cách tiêu dùng thông minh sau?

- A. Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí. B. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
C. Sử dụng sản phẩm an toàn. D. Lựa chọn phương thức thanh toán hợp lí.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Hãy mô tả các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống?

Câu 2 (2 điểm): Theo em, học sinh có thói quen và thực hiện cách tiêu dùng kém thông minh sẽ dẫn đến hậu quả gì? Cho 4 ví dụ về tiêu dùng kém thông minh của bản thân.

Câu 3 (1 điểm) Tình huống: Khi mua hàng, bạn M thường lựa chọn những nơi bán hàng uy tín, có nguồn gốc rõ ràng và giá cả hợp lí. H thì hay mua theo các chương trình khuyến mại, quảng cáo. Theo em, hai bạn M, H đã thể hiện là người tiêu dùng thông minh chưa? Vì sao?

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: GDCD- LỚP 9

Mã đề: A

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đ/A	D	B	A	D	B	A	B	C	D	A	C	C	D	C	C

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (2 điểm) Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống.	* Những biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống: - <i>Chấp nhận sự thay đổi là một tất yếu:</i> Thay đổi xảy ra thường nằm ngoài tầm kiểm soát nên thay vì đổ lỗi, tức giận hay lo lắng thì hãy chấp nhận để đối diện và thích ứng. (0.75 đ) - <i>Giữ bình tĩnh:</i> để làm chủ cảm xúc và có thêm thời gian để suy xét vấn đề một cách sáng suốt, tránh vội vàng đưa ra những quyết định sai lầm, gây ảnh hưởng tiêu cực. (0.5 đ) - <i>Tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực:</i> chuyện gì cũng có cách giải quyết nên cần cân nhắc, tham khảo và tìm hiểu để có cách giải quyết tốt nhất, phù hợp với bản thân và hoàn cảnh. (0.75 đ)
Câu 2: (2 điểm) Theo em, là học sinh cần làm gì để rèn luyện thói quen và thực hiện cách tiêu dùng thông minh? Cho 4 ví dụ về tiêu dùng thông minh của bản thân.	- Học sinh cần rèn luyện thói quen và thực hiện cách tiêu dùng thông minh để đảm bảo an toàn tài chính, sức khỏe cho bản thân và gia đình. Đồng thời khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành những người tiêu dùng thông minh (1 đ) - VD: HS có thể cho VD tương tự đúng với yêu cầu câu hỏi (1 đ) + Mua hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng + Tham khảo nhiều kênh chọn lọc mua hàng + Đọc kỹ hạn sử dụng trên bao bì + Mua những mặt hàng cần thiết,
Câu 3: (1 điểm) Tình huống: Xử lý tình huống	- P thường hết tiền trong tuần đầu tiên vì tiêu xài không có kế hoạch - P cần lập danh sách các món đồ cần thiết trước khi mua sắm và tuân thủ danh sách đó. P cũng nên giữ lại một khoản dự phòng cho những tình huống khẩn cấp và học cách chi tiêu có kế hoạch.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: GDCD - LỚP 9

Mã đề: B

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đ/A	A	D	C	B	D	C	A	C	B	B	A	B	D	A	D

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (2 điểm) Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống.	* Những biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống: - <i>Chấp nhận sự thay đổi là một tất yếu:</i> Thay đổi xảy ra thường nằm ngoài tầm kiểm soát nên thay vì đổ lỗi, tức giận hay lo lắng thì hãy chấp nhận để đối diện và thích ứng. (0.75 đ) - <i>Giữ bình tĩnh:</i> để làm chủ cảm xúc và có thêm thời gian để suy xét vấn đề một cách sáng suốt, tránh vội vàng đưa ra những quyết định sai lầm, gây ảnh hưởng tiêu cực. (0.5 đ) - <i>Tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực:</i> chuyện gì cũng có cách giải quyết nên cần cân nhắc, tham khảo và tìm hiểu để có cách giải quyết tốt nhất, phù hợp với bản thân và hoàn cảnh. (0.75 đ)
Câu 2: (2 điểm) Theo em, học sinh có thói quen và thực hiện cách tiêu dùng kém thông minh sẽ dẫn đến hậu quả gì? Cho 4 ví dụ về tiêu dùng kém thông minh của bản thân.	- Học sinh có thói quen và thực hiện cách tiêu dùng kém thông minh sẽ dẫn đến hậu quả chất lượng sản phẩm không đảm bảo, ảnh hưởng đến sức khỏe, tiền bạc cho bản thân và gia đình, tốn nhiều thời gian, công sức. (1 đ) - VD: HS có thể cho VD tương tự đúng với yêu cầu câu hỏi (1 đ) + Mua hàng không nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng + Mua theo cảm hứng. + Không quan tâm hạn sử dụng trên bao bì + Mua hàng rẻ, kém chất lượng.
Câu 3: (1 điểm) Tình huống: Xử lí tình huống	- Mai là người tiêu dùng thông minh ,vì: lựa chọn nơi bán hàng uy tín, có nguồn gốc rõ ràng và giá cả hợp lý. - Hùng là người tiêu dùng kém thông minh, vì: thì mua theo các chương trình khuyến mại, quảng cáo, Nên chưa tìm hiểu kỹ về nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và không nên mua sắm theo cảm xúc hay quảng cáo.